

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

Mô tả khái quát về dự án/dự toán mua sắm và gói thầu.

1 Công trình: Sửa chữa đường dây trung hạ thế và trạm biến áp các khu vực huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang năm 2026.

✚ Sửa chữa đường dây trung thế nhánh Đường Chạy, tuyến 472AB (bao gồm các phụ kiện đồng bộ):

– Thay trụ trung thế BTLT 12m hiện hữu bị rạn nứt thành trụ BTLT 12m tại các vị trí 472AB/158/70A/39/4, 472AB/158/70A/39/5 tổng 02 vị trí.

– Sửa chữa, xử lý các vị trí tiếp địa vận hành lâu năm bị mất, đứt (8 vị trí).

✚ Sửa chữa đường dây trung thế nhánh Kinh 3000 tuyến 472AB (bao gồm các phụ kiện đồng bộ):

– Lắp nắp chụp sứ đứng các vị trí động vật dễ bò lên gây sự cố trên nhánh Kinh 3000 tuyến 472AB từ trụ 472AB/158/45A/1 đến trụ 472AB/158/45A/39 tổng 37 vị trí.

✚ Sửa chữa đường dây trung thế thuộc các nhánh Xẻo Đồi tuyến 480AB (bao gồm các phụ kiện đồng bộ):

– Lắp nắp chụp sứ đứng các vị trí động vật dễ bò lên gây sự cố trên nhánh Xẻo Đồi tuyến 480AB từ trụ 480AB/116/20AT/194A/1 đến trụ 480AB/116/20AT/194A/86 tổng 84 vị trí.

✚ Sửa chữa đường dây trung thế thuộc nhánh 7 Biển A, tuyến 480AB (bao gồm các phụ kiện đồng bộ):

– Lắp nắp chụp sứ đứng các vị trí động vật dễ bò lên gây sự cố trên nhánh 7 Biển A, tuyến 480AB từ trụ 480AB/116/20AT/161/1P đến trụ 480AB/116/20AT/161/58P tổng 56 vị trí.

✚ Sửa chữa đường dây trung hạ thế nhánh 7 Biển B tuyến 480AB, nhánh Xẻo Đước 4, nhánh Bào Môn tuyến 472AB, (bao gồm các phụ kiện đồng bộ):

– Thay chân sứ đỉnh thẳng cong, ty sứ (trọn bộ bao gồm sứ đứng 24kV, đường rò $\geq 31\text{mm/kV}$), bolt liên kết từ trụ 480AB/116/21AT/161/2T đến trụ 480AB/116/20AT/161/66T tổng 64 vị trí; từ trụ 472AB/158/81 đến trụ 472AB/158/105 tổng 24 vị trí; trụ 472AB/138/171P/1 đến trụ

472AB/138/171P/14A tổng 13 vị trí.

– Lắp nắp chụp sứ đứng các vị trí động vật dễ bò lên gây sự cố trên nhánh 7 Biển B, tuyến 480AB từ trụ 480AB/116/20AT/161/1T đến trụ 480AB/116/20AT/161/67T tổng 65 vị trí; nhánh Xẻo Đước 4, tuyến 472AB từ trụ 472AB/138/171P/1 đến 472AB/138/171P/13, tổng 13 vị trí; nhánh Bào Môn ĐY, tuyến 472AB từ trụ 472AB/158/1P đến trụ 472AB/158/105P, tổng 103 vị trí.

✚ Sửa chữa đường dây trung thế tuyến 472AB, 474-476AB, 480AB (bao gồm các phụ kiện đồng bộ):

– Sửa chữa, xử lý các vị trí tiếp địa vận hành lâu năm bị mất, đứt (330 vị trí).

✚ Sửa chữa đường dây trung thế nhánh Cây Xoài tuyến 472AB (bao gồm các phụ kiện đồng bộ):

– Thay trụ trung thế BTLT 12m hiện hữu bị rạn nứt thành trụ BTLT 12m tại các vị trí 472AB/109/25, 472AB/109/59 tổng 02 vị trí.

– Lắp nắp chụp sứ đứng các vị trí động vật dễ bò lên gây sự cố trên nhánh Cây Xoài tuyến 472AB từ trụ 472AB/109/1 đến trụ 472AB/109/96 tổng 95 vị trí.

✚ Sửa chữa đường dây trung thế nhánh Thứ 2 Đông Yên tuyến 472AB (bao gồm các phụ kiện đồng bộ):

– Lắp nắp chụp sứ đứng các vị trí động vật dễ bò lên gây sự cố trên nhánh Cây Xoài tuyến 472AB từ trụ 472AB/138/2P đến trụ 472AB/109/206P tổng 204 vị trí.

✚ Sửa chữa đường dây trung hạ thế nhánh Thứ 4 Biển B, nhánh Bào Láng A, nhánh Bào Láng B, nhánh 5 Biển, nhánh Kinh Cũ Nam Thái, Nhánh 5 Biển A, Nhánh Bào Hang A, Nhánh Bào Hang B, Nhánh Bào Dừa, Nhánh Tràm 1, Nhánh Xáng Mới, Nhánh Kinh Cũ, Nhánh Xẻo Dừa, Nhánh Xẻo Vẹt tuyến 480AB (bao gồm các phụ kiện đồng bộ):

– Lắp biển cảnh báo an toàn điện toàn nhánh Thứ 4 Biển B tuyến 480AB từ trụ 480AB/116/20AT/20A/1 đến trụ 480AB/116/20AT/20A/17 tổng 17 vị trí.

– Lắp biển cảnh báo an toàn điện toàn nhánh Bào Láng A tuyến 480AB từ trụ 480AB/116/20AT/30/1 đến trụ 480AB/116/20AT/30/9 tổng 09 vị trí.

– Lắp biển cảnh báo an toàn điện toàn nhánh Bào Láng B tuyến 480AB từ trụ 480AB/116/20AT/29/1 đến trụ 480AB/116/20AT/29/24 tổng 24 vị trí.

– Lắp biển cảnh báo an toàn điện toàn nhánh 5 Biển tuyến 480AB từ trụ

480AB/116/20AT/40/1 đến trụ 480AB/116/20AT/40/106 tổng 106 vị trí.

– Lắp biển cảnh báo an toàn điện toàn nhánh Kinh Cũ Nam Thái tuyến 480AB từ trụ 480AB/116/20AT/40/57A/1 đến trụ 480AB/116/20AT/40/57A/6 tổng 06 vị trí.

– Lắp biển cảnh báo an toàn điện toàn nhánh 5 Biển A tuyến 480AB từ trụ 480AB/116/20AT/41A/1 đến trụ 480AB/116/20AT/41A/10 tổng 10 vị trí.

– Lắp biển cảnh báo an toàn điện toàn nhánh Bào Hang A tuyến 480AB từ trụ 480AB/116/20AT/50T/1 đến trụ 480AB/116/20AT/50T/8 tổng 08 vị trí.

– Lắp biển cảnh báo an toàn điện toàn nhánh Bào Hang B tuyến 480AB từ trụ 480AB/116/20AT/50P/1 đến trụ 480AB/116/20AT/50P/47 tổng 47 vị trí.

– Lắp biển cảnh báo an toàn điện toàn nhánh Bào Dừa tuyến 480AB từ trụ 480AB/116/20AT/57A/1 đến trụ 480AB/116/20AT/57A/15 tổng 15 vị trí.

– Lắp biển cảnh báo an toàn điện toàn nhánh Tràm 1 tuyến 480AB từ trụ 480AB/116/20AT/82/1 đến trụ 480AB/116/20AT/82/11 tổng 11 vị trí.

– Lắp biển cảnh báo an toàn điện toàn nhánh Xáng Mới tuyến 480AB từ trụ 480AB/116/20AT/101A/1 đến trụ 480AB/116/20AT/101A/7 tổng 07 vị trí.

– Lắp biển cảnh báo an toàn điện toàn nhánh Kinh Cũ tuyến 480AB từ trụ 480AB/116/20AT/103A/1 đến trụ 480AB/116/20AT/103A/15 tổng 15 vị trí.

– Lắp biển cảnh báo an toàn điện toàn nhánh Xẻo Dừa tuyến 480AB từ trụ 480AB/116/20AT/138/1 đến trụ 480AB/116/20AT/138/25 tổng 25 vị trí.

– Lắp biển cảnh báo an toàn điện toàn nhánh Xẻo Vẹt tuyến 480AB từ trụ 480AB/116/20AT/147/1 đến trụ 480AB/116/20AT/147/44 tổng 44 vị trí.

2 Công trình: Sửa chữa đường dây trung hạ thế và trạm biến áp các khu vực huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang năm 2026

🔧 Sửa chữa thay thế trụ trung, hạ thế bị mục, nứt:

– Thay trụ BTLT 14m bị mục, nứt thành trụ BTLT 14m mới: tuyến 474-476AB (01 trụ); Tổng cộng: 01 vị trí.

– Thay trụ BTLT 12m bị mục, nứt thành trụ BTLT 12m mới: Nhánh Thứ 10 (02 trụ), nhánh Rạch Thuồng Luồng (01 trụ), nhánh Chệt Ót (08 trụ), nhánh Thằng Tây (01 trụ), nhánh Ông Đội (01 trụ), nhánh Kinh Lung 1 (01 trụ), nhánh Ba Lóp (01 trụ), nhánh Ông Đường (02 trụ), nhánh Thầy Hai (01 trụ), nhánh 10 Quang (48 trụ), nhánh Quãng Điền (01 trụ), nhánh Kinh Xã (02 trụ), nhánh Kiểm Lâm 3 (03 trụ), nhánh Chổng Mỹ (05 trụ), nhánh Kiểm Lâm 4 (05 trụ), nhánh Mã Đà 2 (01 trụ), nhánh Ba Thước (01 trụ), nhánh Kinh Hăng (01 trụ), nhánh Xáng Tư (02 trụ), nhánh Kinh Ba (02 trụ), nhánh Tiểu Dừa (02 trụ), nhánh Xẻo Nhàu (05 trụ), nhánh Xẻo Ngát (09 trụ), nhánh Xẻo Lá (01 trụ),

nhánh Thứ 8 (04 trụ), nhánh Kiểm Lâm 2 (01 trụ), nhánh 9 Lua (01 trụ), nhánh Xẻo Bần (01 trụ), nhánh Kiểm Lâm 1 (01 trụ); Tổng cộng: 114 vị trí.

– Thay các trụ BTLT 8,5m bị mục, nút thành trụ BTLT 8,5m mới thuộc đường dây hạ thế các trạm: Trạm 10 Chợ (02 trụ), Trạm Thứ 10-1 (01 trụ), Trạm Thứ 10-9A (01 trụ), Trạm Thứ 10-8 (02 trụ), Trạm Thứ 10-8A (01 trụ), Trạm Thứ 10-7A (01 trụ), Trạm Cù Giá (01 trụ), Trạm Cao Miên Rọ Ghe (02 trụ), Trạm Chệt Ót 6A (02 trụ), Trạm Chệt Ót 7 (04 trụ), Trạm Chệt Ót 1 Trái 1 (01 trụ), Trạm Bà Điền 2 (01 trụ), Trạm Đông Hưng B9 (01 trụ), Trạm Kim Qui 9 (01 trụ), Trạm Đê Cấp 2-3 (02 trụ), Trạm Đồng Giữa 1 (02 trụ), Trạm Ông Đội (03 trụ), Trạm Kinh Hai -1(VK) (03 trụ), Trạm Kinh Hai -3(VK) (02 trụ), Trạm 10 Thân 5 (02 trụ), Trạm Kinh Lung 1 (03 trụ), Trạm Ba Lóp 3 (02 trụ), Trạm Ba Lóp 2 (02 trụ), Trạm Ba Thọ 3A (02 trụ), Trạm Ba Thọ 2A (01 trụ), Trạm Thanh Tiến 2 (11 trụ), Trạm Thanh Lợi 1 (15 trụ), Trạm Bờ Tây Cán Gáo (4 trụ), Trạm Ông Đường 4 (02 trụ), Trạm Ông Đường 3 (03 trụ), Trạm Ông Đường 2 (01 trụ), Trạm Đông Hòa 11 (09 trụ), trạm Thày Hai-1 (03 trụ), Trạm 10 Quang 1 (05 trụ), Trạm 10 Quang 2 (04 trụ), Trạm 10 Quang 3 (02 trụ), Trạm 10 Quang 4 (01 trụ), Trạm 10 Quang 6A (01 trụ), Trạm Quãng Điền 1 (01 trụ), Trạm Quãng Điền 3 (10 trụ), Trạm Quãng Điền 4 (17 trụ), Trạm 10 Quang Trái 4 (01 trụ), Trạm 9 Chợ 4 (02 trụ), Trạm Kiểm Lâm 3 (13 trụ) Trạm Kiểm Lâm 1 (01 trụ), Trạm Mã Đà 2 (01 trụ), Trạm Ba Thước 1 (02 trụ), Trạm Chòi Mòi 1B (06 trụ), Trạm Chòi Mòi (09 trụ), Trạm Kinh Hăng 5 (01 trụ), Trạm Kinh Hăng 5A (01 trụ), Trạm Họa Đồ 2 (01 trụ), Trạm Họa Đồ 3 (01 trụ), Trạm Kinh 26/3-2A(ĐHB) (01 trụ), Trạm Phán Linh 1 (01 trụ), Trạm KT 3 (01 trụ), Trạm Kinh 26/3-1(ĐH) (01 trụ), Trạm Kinh Ba 1 (05 trụ), Trạm Kinh Ba 3 (03 trụ), Trạm Kinh Ba 4 (01 trụ), Trạm Rạch Kim Qui 1 (01 trụ), Trạm Rạch Cái Trái 3 (03 trụ), Trạm Kinh Ba 5 (01 trụ), Trạm Cây Gõ 1 (02 trụ), Trạm Cây Gõ 2 (02 trụ), Trạm Cây Gõ 2 Trái (01 trụ), Trạm Tiểu Dừa 3 (01 trụ), Trạm Xẻo Lúa 1 (01 trụ), Trạm Chà Già Thiệt (03 trụ), Trạm Đê Cấp 2-2 (03 trụ), Trạm Chống Mỹ 3 (01 trụ), Trạm Mương Đào 2 (01 trụ), Trạm Mương Đào 4 (01 trụ), Trạm Mương Đào 5 (01 trụ), Trạm Thuận Hòa 3 (11 trụ), Trạm Xẻo Bần 6 (01 trụ), Trạm Xẻo Bần 7 (01 trụ), Trạm Xẻo Quao 2 (01 trụ), Trạm Xẻo Quao 3A (01 trụ), Trạm Xẻo Quao 6A (02 trụ), Trạm 10 Biển 3 (02 trụ), Trạm 10 Biển 4 (02 trụ), Trạm 10 Biển 5A (01 trụ), Trạm 9 Biển 5 (01 trụ) Trạm 9 Biển 5A (01 trụ), Trạm 9 Biển 7 (03 trụ), Trạm 9 Biển 7A (04 trụ) Trạm Kinh Tư (12 trụ); Tổng cộng: 251 trụ.



Thay chằng xuống trung thế và hạ thế bị mục, rỉ sét:

– Thay chằng xuống trung thế bị rỉ sét thành chằng xuống trung thế mới tại các vị trí trụ dừng và trụ góc thuộc các nhánh đường dây trung thế: NR Thứ 10 (01 bộ), Trạm Rạch Thuồng Luồng 1 (02 bộ), Tuyến 474AB (35 bộ), Trạm

Sông Trẹm 2 (01 bộ), NR Bà Điền 1 (01 bộ), NR Bà Điền 2 (01 bộ), NR Thăng Tây (02 bộ), NR Rạch Sâu (02 bộ), NR Đê Cấp 2-3 (01 bộ), NR Đồng Giữa (01 bộ), NR Kinh Hai (VK) (01 bộ), NR Xã Lập (01 bộ), NR 10 Thân (02 bộ), NR Kinh Lung 1 (01 bộ), NR Thị Trấn 5 (01 bộ), NR Kinh Ruột (01 bộ), Trạm Ba Thợ 2A (02 bộ), NR Thầy Hai (03 bộ), NR Quảng Điền (01 bộ), NR Hòa Đồ (02 bộ), Trạm Tiểu Dừa 3 (01 bộ), Trạm Rạch Cái Phải 1 (03bộ), Trạm Rạch Cái Trái 1 (01 bộ), NR Cây Thông Phải (07 bộ), NR Mãn Cứu (03 bộ), NR Đê Cấp 2 (02 bộ), NR Thứ 8 (01 bộ); Tổng công: 81 bộ.

– Thay chằng xuống hạ thế bị rỉ sét thành chằng xuống hạ thế mới tại các vị trí trụ dừng và trụ góc của đường đường dây hạ thế thuộc các trạm: Trạm Thứ 10-7 (02 bộ), Trạm Thứ 10-8 (01 bộ), Trạm Thứ 10-8A (01 bộ), Trạm Thứ 10-9 (01 bộ), Trạm Thứ 10- 9A (01 bộ), Trạm Thứ 10-5 (01 bộ), Trạm Rạch Thuồng Luồng 1 (01bộ), Trạm Sông Trẹm 2 (01 bộ), Trạm Kim Qui 2A (01 bộ), Trạm Chợ An Minh (01 bộ), Trạm 10 Thân 5 (02 bộ), Trạm 10 Thân 2 (01 bộ), Trạm 10 Thân 4 (02 bộ), Trạm Rạch Ông 4 (01 bộ), Trạm Thị Trấn 5 (01 bộ), Trạm Ba Thợ 2A (01 bộ), Trạm Lung Qui 1 (01 bộ), Trạm Ông Đường 2 (01 bộ), Trạm Kinh Ba 1 (02 bộ), Trạm Kinh Ba 4 (02 bộ), Trạm Rạch Kim Qui 1 (01 bộ), Trạm Rạch Cái Trái 3 (01 bộ), Trạm Tiểu Dừa 3 (02 bộ), Trạm Tiểu Dừa 7 (01 bộ), Trạm Rạch Cái Phải 3 (02 bộ), Trạm Rạch Cái Phải 1 (01 bộ), Trạm Rạch Cái Trái 1 (01 bộ), Trạm Lung Chà Và Phải (01 bộ), Trạm Mãn Cứu (05 bộ), Trạm Đê Cấp 2-1 (02 bộ), Trạm 9 Phủ (04 bộ), Trạm Con Heo (05 bộ); Tổng công: 51 bộ.

🚧 Thay giá U và giá T bằng sắt lắp FCO, LA tại các Phân Đoạn và Trạm Biến Áp thành đà Composite:

– Thay giá U, giá T bằng sắt lắp FCO, LA thành đà Composite 0,8m tại các Phân Đoạn: Sóc Mã Đà 2, Phân Đoạn Ba Thước, Phân Đoạn Chà Già Thiệt Ngọn; Tổng công: 03 bộ.

– Thay giá U, giá T bằng sắt lắp FCO, LA thành đà Composite 0,8m tại các Trạm biến áp: Trạm Ba Thước 1, Trạm Ba Thước 2, Trạm Chòi Mòi, Trạm Ba Thợ 3, Trạm Lung Hai Nam, Trạm Xáng Đội 2-3; Tổng cộng: 06 bộ.

🚧 Thay tủ điện bằng sắt bị mục, sét và tủ điện bằng Composite bị nứt bề thành Tủ điện Inox:

– Lắp nắp chụp sứ đứng các vị trí động vật dễ bò lên gây sự cố trên nhánh 7 Biển A, tuyến 480AB từ trụ 480AB/116/20AT/161/1P đến trụ 480AB/116/20AT/161/58P tổng 56 vị trí.

🚧 Thay sứ đứng, chân sứ đứng và chân sứ đỉnh):

– Thay sứ đứng 24kV loại 2 bát (thường hay bị sự cố), ty sứ và chân sứ

đỉnh bị rỉ sét thành sứ đứng 24kV có dòng rò lớn hơn (31mm/kV), ty sứ đứng mới ($\geq 450\text{mm}$) và chân sứ đỉnh mới ($\geq 870\text{mm}$) tại một số vị trí thuộc các nhánh đường dây trung thế: Nhánh Rẽ Phán Linh (130 vị trí), Nhánh Rẽ 10 Quang (146 vị trí), Nhánh Cả Hồ (62 vị trí), Nhánh rẽ Thăng Tây (50 vị trí), Nhánh rẽ Họa Đồ (36 vị trí), Nhánh Kinh Tư (22 vị trí), Nhánh Kinh Hai (20 vị trí), Nhánh Kinh Một (17 vị trí), Nhánh Ông Đường (64 vị trí), Nhánh Đường Tắt (18 vị trí), Nhánh Cán Gáo Phải (23 vị trí), Nhánh Cán Gáo Trái (25 vị trí) : Tổng cộng: 613 vị trí.

Sửa chữa đường dây hạ thế:

– Thay dây hạ thế trạm xáng cùng 4 từ dây AV 2x50mm² thành dây ABC 2x50mm² từ trụ XC 4/1/11 đến 474AB/448/81/8 chiều dài 2247 mét.

– Thay dây hạ thế trạm xáng cùng 5 từ dây AV 2x50mm² thành dây ABC 2x50mm² từ trụ 474AB/448/81/11 đến 474AB/448/81/31 chiều dài 1357 mét.

– Nâng dây hạ thế võng thấp thuộc nhánh Vân Khánh từ trụ 474AB/381/1 đến 474AB/381/134 (trung thế được tháp đà nâng cao nên cần nâng dây hạ thế đảm bảo an toàn trong công tác vận hành); Tổng Cộng: 134 Vị trí trụ trung thế + 134 Vị trí trụ hạ thế.

– Nâng dây hạ thế võng thấp thuộc nhánh Chệt Ky từ trụ 474AB/67/1T đến 474AB/67/49T (trung thế được tháp đà nâng cao nên cần nâng dây hạ thế đảm bảo an toàn trong công tác vận hành); Tổng Cộng: 49 Vị trí trụ trung thế + 49 Vị trí trụ hạ thế.

– Nâng dây hạ thế võng thấp thuộc nhánh Ông Kiệt từ trụ 474AB/67/1P đến 474AB/67/47P (trung thế được tháp đà nâng cao nên cần nâng dây hạ thế đảm bảo an toàn trong công tác vận hành); Tổng Cộng: 47 Vị trí trụ trung thế + 47 Vị trí trụ hạ thế.

Sửa tiếp địa lặp lại đường dây trung hạ thế:

– Sửa chữa tiếp địa lặp lại đường dây hạ thế thuộc các trạm: Trạm 10 Chợ (04 vị trí), Trạm Thứ 10-1 (04 vị trí), Trạm Thứ 10-9A (04 vị trí), Trạm Thứ 10-8 (04 vị trí), Trạm Thứ 10-8A (04 vị trí), Trạm Thứ 10-7A (04 vị trí), Trạm Cù Giá (04 vị trí), Trạm Cao Miên Rọ Ghe (04 vị trí), Trạm Chệt Ót 6A (04 vị trí), Trạm Chệt Ót 7 (04 vị trí), Trạm Chệt Ót 1 Trái 1 (04 vị trí), Trạm Bà Điền 2 (04 vị trí), Trạm Đông Hưng B9 (04 vị trí), Trạm Kim Qui 9 (04 vị trí), Trạm Đê Cấp 2-3 (04 vị trí), Trạm Đồng Giữa 1 (04 vị trí), Trạm Ông Đội (04 vị trí), Trạm Kinh Hai -1(VK) (04 vị trí), Trạm Kinh Hai - 3(VK) (04 vị trí), Trạm Kinh Lung 1 (04 vị trí), Trạm Ba Lóp 3 (04 vị trí), Trạm Ba Lóp 2 (04 vị trí), Trạm Ba Thọ 3A (04 vị trí), Trạm Ba Thọ 2A (04 vị trí), Trạm Bờ Tây Cán Gáo (04 vị trí), Trạm Thầy Hai 1 (04 vị trí), Trạm 10 Quang 1 (04 vị trí), Trạm 10

Quang 2 (04 vị trí), Trạm 10 Quang 3 (04 vị trí), Trạm 10 Quang 4 (04 vị trí), Trạm 10 Quang 6A (04 vị trí), Trạm Quảng Điền 1 (04 vị trí), Trạm Quảng Điền 3 (04 vị trí), Trạm Quảng Điền 4 (04 vị trí), Trạm 10 Quang Trái 4 (04 vị trí), Trạm 9 Chợ 4 (04 vị trí), Trạm Kiểm Lâm 3 (04 vị trí), Trạm Kiểm Lâm 1 (04 vị trí), Trạm Mã Đà 2 (04 vị trí), Trạm Chòi Mòi 1B (04 vị trí), Trạm Chòi Mòi (04 vị trí), Trạm Kinh Hăng 5 (04 vị trí), Trạm Kinh Hăng 5A (04 vị trí), Trạm Hoà Đồ 2 (04 vị trí), Trạm Hoà Đồ 3 (04 vị trí), Trạm Kinh 26/3- 2A(ĐHB) (04 vị trí), Trạm Phán Linh 1 (06 vị trí), Trạm KT 3 (04 vị trí), Trạm Kinh 26/3-1(ĐH) (04 vị trí), Trạm Kinh Ba 1 (04 vị trí), Trạm Kinh Ba 3 (04 vị trí), Trạm Kinh Ba 4 (04 vị trí), Trạm Rạch Kim Qui 1 (04 vị trí), Trạm Rạch Cái Trái 3 (04 vị trí), Trạm Kinh Ba 5 (04 vị trí), Trạm Cây Gõ 2 (04 vị trí), Trạm Cây Gõ 2 Trái (04 vị trí), Trạm Tiểu Dừa 3 (04 vị trí), Trạm Xẻo Lúa 1 (04 vị trí), Trạm Chà Già Thiệt (04 vị trí), Trạm Đê Cấp 2-2 (04 vị trí), Trạm Chống Mỹ 3 (04 vị trí), Trạm Muong Đào 2 (04 vị trí), Trạm Muong Đào 4 (04 vị trí), Trạm Muong Đào 5 (04 vị trí), Trạm Thuận Hòa 3 (04 vị trí), Trạm Xẻo Quao 3A (04 vị trí), Trạm Xẻo Quao 6A (04 vị trí), Trạm 10 Biển 5A (04 vị trí), Trạm 9 Biển 5A (04 vị trí), Trạm 9 Biển 7A (04 vị trí), Trạm Kinh Tư (04 vị trí), Trạm Thứ 10-7 (04 vị trí), Trạm Thứ 10-9 (04 vị trí), Trạm Thứ 10-5 (04 vị trí), Trạm Rạch Thuồng Luồng 1 (04 vị trí), Trạm Sông Trẹm 2 (06 vị trí), Trạm Kim Qui 2A (04 vị trí), Trạm Chợ An Minh (06 vị trí), Trạm Thị Trấn 5 (06 vị trí), Trạm Rạch Cái Phải 1 (04 vị trí), Trạm Rạch Cái Trái 1 (04 vị trí), Trạm Lung Chà Và Phải (04 vị trí), Trạm Muong Đào Trái 2 (04 vị trí), Trạm Ba Thước 1 (06 vị trí), Trạm Ba Thước 2 (06 vị trí), Trạm Ba Thợ 3 (04 vị trí), Trạm Xáng Đới 2-3 (04 vị trí), Trạm Đông Hòa 4 (04 vị trí), Trạm Xáng Cùng 4 (04 vị trí), Trạm Xáng Cùng 5 (06 vị trí): Tổng Cộng: 380 Vị trí.

3 Công trình: Sửa chữa đường dây trung hạ thế và trạm biến áp các khu vực huyện U Minh Thượng tỉnh Kiên Giang năm 2026

– Thay 34 thùng cầu dao mục thành Vô tử điện phân phối hạ áp TBA loại Inox (1x25 kVA, 1x37.5 kVA, 1x50, 1x75 kVA) (không bao gồm thiết bị công tơ, biến dòng, MCCB) và các phụ kiện đồng bộ đi kèm.

– Thay 11 thùng cầu dao mục thành Vô tử điện phân phối hạ áp TBA loại Inox (2x25 kVA, 2x37.5 kVA, 2x50 kVA, 2x75 kVA) (không bao gồm thiết bị công tơ, biến dòng, MCCB) và các phụ kiện đồng bộ đi kèm.

– Thay 80 bộ FCO cho trạm biến áp và 30 bộ LBFCO cho phân đoạn.

– Sửa chữa 288 vị trí tiếp địa lập lại cho đường dây hạ thế.

– Thay 27 vị trí trụ BTLT 12m bị mục, nút gốc thành trụ BTLT 12m; thay 10 vị trí trụ BTLT 8.5m bị mục, nút gốc thành trụ BTLT 8.5m.

– Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Đê 10 Thành, Đê 10 Thành nối dài tuyến 473UMT 22 vị trí.

- Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Lung Còng Cọc tuyến 474VT 22 vị trí.
- Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Lung Cô Bạch tuyến 474VT 5 vị trí.
- Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 5 Huyện Đội tuyến 473UMT 46 vị trí.
- Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Co Đê 2, Co Đê 2 nối dài tuyến 473UMT 43 vị trí.
- Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Co Đê 2P tuyến 473UMT 7 vị trí.
- Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 9 Rừng tuyến 473UM 47 vị trí.
- Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 10 Rừng, Kênh 10 Rừng nối dài tuyến 473UMT 56 vị trí.
- Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 11 Rừng tuyến 473UMT 45 vị trí.
- Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 11 Cũ tuyến 473UMT 28 vị trí.
- Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 12 Rừng, Kênh 12 Rừng nối dài tuyến 473UMT 26 vị trí.
- Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 13 Rừng, Kênh 13 Rừng nối dài tuyến 473UMT 31 vị trí.
- Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 14 Rừng, Kênh 14 Rừng nối dài tuyến 473UMT 38 vị trí.
- Thay chân sứ đỉnh + Cách điện đứng loại Pin type - 24kV kết hợp lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh Lầm 1 tuyến 471UMT 15 vị trí.
- Thay chân sứ đỉnh + Cách điện đứng loại Pin type - 24kV kết hợp lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Chông Mỹ Minh Thuận 1 Trái tuyến 473UMT 9 vị trí.
- Thay chân sứ đỉnh + Cách điện đứng loại Pin type - 24kV kết hợp lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Chông Mỹ Minh Thuận 1 Phải tuyến 473UMT 33 vị trí.
- Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 8 Rừng, Kênh 8 Rừng nối dài tuyến 473UMT 45 vị trí.
- Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 7 Rừng, Kênh 7 Rừng nối dài tuyến 473UMT 35 vị trí.

– Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 6 Rừng, Kênh 6 Rừng nối dài tuyến 473UMT 19 vị trí.

– Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 5 Rừng, Kênh 5 Rừng nối dài tuyến 473UMT 5 vị trí.

– Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 4 Rừng, Kênh 4 Rừng nối dài tuyến 473UMT 17 vị trí.

– Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 3 Rừng, Kênh 3 Rừng nối dài tuyến 473UMT 32 vị trí.

– Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 2, Kênh 2 nối dài tuyến 473UMT 35 vị trí.

– Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 1, Kênh 1 nối dài tuyến 473UMT 36 vị trí.

– Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Co Đê 1, Co Đê 1 nối dài tuyến 473UMT 40 vị trí.

– Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 21, Kênh 21 nối dài tuyến 478AB 34 vị trí.

– Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 20 tuyến 478AB 25 vị trí.

– Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 19, Kênh 19 nối dài tuyến 478AB 27 vị trí.

– Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 18, Kênh 18 nối dài tuyến 478AB 20 vị trí.

– Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 17A, Kênh 17A nối dài tuyến 478AB 15 vị trí.

– Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 17B, Kênh 17B nối dài tuyến 478AB 12 vị trí.

– Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 16, Kênh 16 nối dài tuyến 478AB 45 vị trí.

– Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Kênh 15, Kênh 15 nối dài tuyến 478AB 38 vị trí.

– Lắp nắp chụp đầu sứ polimer nhánh Xáng Cùng tuyến 478AB 23 vị trí.

– Lắp nắp chụp LA- MBA cho trạm biến áp 124 trạm.

– Lắp nắp chụp LA cho chống sét đường dây 14 vị trí.

4 Công trình: Sửa chữa đường dây trung hạ thế và trạm biến áp các khu vực huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang năm 2026

✚ Sửa chữa bảng tên trạm biến áp bị mục, hư hỏng trên địa bàn huyện Vĩnh Thuận (bao gồm các phụ kiện đồng bộ).

– Sửa chữa bảng tên trạm biến áp bị mục, hư hỏng trên địa bàn huyện Vĩnh Thuận (400 biển).

✚ Sửa chữa thay thế chằng trung hạ thế bị mục, đứt các nhánh rẽ thuộc tuyến 472VT, 474VT, 476VT (bao gồm các phụ kiện đồng bộ):

– Sửa chữa thay thế chằng trung hạ thế bị mục, đứt các nhánh rẽ thuộc tuyến 472VT, 474VT, 476VT (Thay chằng trung thế 185 bộ, chằng hạ thế 120 bộ).

✚ Sửa chữa đường dây trung thế nhánh Rạch Miếu - tuyến 472 Vĩnh Thuận (bao gồm các phụ kiện đồng bộ).

– Thay sứ đứng 24kV + chân sứ đỉnh thẳng hiện hữu thành cách điện đứng loại Pin type - 24kV có chiều dài đường rò $\geq 31\text{mm/kV}$ + chân sứ đỉnh thẳng : 35 bộ.

✚ Sửa chữa đường dây trung thế nhánh Bờ Dừa tuyến 472VT Vĩnh Thuận (bao gồm các phụ kiện đồng bộ).

– Thay sứ đứng 24kV + chân sứ đỉnh thẳng hiện hữu thành cách điện đứng loại Pin type - 24kV có chiều dài đường rò $\geq 31\text{mm/kV}$ + chân sứ đỉnh thẳng : 32 bộ.

– Thay cách điện treo thủy tinh (2 bát/chuỗi) hiện hữu thành chuỗi cách điện polymer 24kV-70kN : 03 bộ.

✚ Sửa chữa đường dây trung thế nhánh Chín Luận tuyến 476VT Vĩnh Thuận (bao gồm các phụ kiện đồng bộ).

– Thay sứ đứng 24kV + chân sứ đỉnh thẳng hiện hữu thành cách điện đứng loại Pin type - 24kV có chiều dài đường rò $\geq 31\text{mm/kV}$ + chân sứ đỉnh thẳng : 39 bộ.

– Thay sứ đứng 24kV + chân sứ đỉnh cong hiện hữu thành cách điện đứng loại Pin type - 24kV có chiều dài đường rò $\geq 31\text{mm/kV}$ + chân sứ đỉnh cong : 02 bộ.

– Thay cách điện treo thủy tinh (2 bát/chuỗi) hiện hữu thành chuỗi cách điện polymer 24kV-70kN : 05 bộ

✚ Sửa chữa đường dây trung thế nhánh Kè Một tuyến 476VT Vĩnh Thuận (bao gồm các phụ kiện đồng bộ).

– Thay sứ đứng 24kV + chân sứ đỉnh thẳng hiện hữu thành cách điện đứng loại Pin type - 24kV có chiều dài đường rò $\geq 31\text{mm/kV}$ + chân sứ đỉnh

thăng : 16 bộ.

– Thay sứ đứng 24kV + chân sứ đỉnh cong hiện hữu thành cách điện đứng loại Pin type - 24kV có chiều dài đường rò $\geq 31\text{mm/kV}$ + chân sứ đỉnh cong : 11 bộ.

– Thay cách điện treo thủy tinh (2 bát/chuỗi) hiện hữu thành chuỗi cách điện polymer 24kV-70kN : 03 bộ.

✚ Sửa chữa đường dây trung thế nhánh Kinh Củ tuyến 476VT Vĩnh Thuận (bao gồm các phụ kiện đồng bộ).

– Thay sứ đứng 24kV + chân sứ đỉnh thăng hiện hữu thành cách điện đứng loại Pin type - 24kV có chiều dài đường rò $\geq 31\text{mm/kV}$ + chân sứ đỉnh thăng : 06 bộ.

– Thay sứ đứng 24kV + chân sứ đỉnh cong hiện hữu thành cách điện đứng loại Pin type - 24kV có chiều dài đường rò $\geq 31\text{mm/kV}$ + chân sứ đỉnh cong : 04 bộ.

– Thay cách điện treo thủy tinh (2 bát/chuỗi) hiện hữu thành chuỗi cách điện polymer 24kV-70kN : 01 bộ.

✚ Sửa chữa đường dây trung thế nhánh Cái Nhum tuyến 472VT Vĩnh Thuận (bao gồm các phụ kiện đồng bộ).

– Thay sứ đứng 24kV + chân sứ đỉnh thăng hiện hữu thành cách điện đứng loại Pin type - 24kV có chiều dài đường rò $\geq 31\text{mm/kV}$ + chân sứ đỉnh thăng : 97 bộ.

– Thay sứ đứng 24kV + chân sứ đỉnh cong hiện hữu thành cách điện đứng loại Pin type - 24kV có chiều dài đường rò $\geq 31\text{mm/kV}$ + chân sứ đỉnh cong : 10 bộ.

– Thay sứ đứng 24kV + ty sứ đứng D20-285mm hiện hữu thành cách điện đứng loại Pin type - 24kV có chiều dài đường rò $\geq 31\text{mm/kV}$ + ty sứ đứng 450mm : 13 bộ.

✚ Sửa chữa đường dây trung thế nhánh Cống Ông Cả tuyến 472VT Vĩnh Thuận (bao gồm các phụ kiện đồng bộ).

– Thay sứ đứng 24kV + chân sứ đỉnh thăng hiện hữu thành cách điện đứng loại Pin type - 24kV có chiều dài đường rò $\geq 31\text{mm/kV}$ + chân sứ đỉnh thăng : 38 bộ.

– Thay sứ đứng 24kV + chân sứ đỉnh cong hiện hữu thành cách điện đứng loại Pin type - 24kV có chiều dài đường rò $\geq 31\text{mm/kV}$ + chân sứ đỉnh cong : 01 bộ.

✚ Sửa chữa đường dây trung thế nhánh Kinh Tư tuyến 478VT Vĩnh Thuận (bao gồm các phụ kiện đồng bộ).

– Thay sứ đứng 24kV + chân sứ đỉnh thẳng hiện hữu thành cách điện đứng loại Pin type - 24kV có chiều dài đường rò $\geq 31\text{mm/kV}$ + chân sứ đỉnh thẳng : 42 bộ.

– Thay sứ đứng 24kV + chân sứ đỉnh cong hiện hữu thành cách điện đứng loại Pin type - 24kV có chiều dài đường rò $\geq 31\text{mm/kV}$ + chân sứ đỉnh cong : 04 bộ.

– Thay sứ đứng 24kV + ty sứ đứng D20-285mm hiện hữu thành cách điện đứng loại Pin type - 24kV có chiều dài đường rò $\geq 31\text{mm/kV}$ + ty sứ đứng 450mm : 04 bộ.

✚ Sửa chữa đường dây hạ thế trạm Cả Chợ 1 tuyến 474 Vĩnh Thuận.

– Thay dây dẫn hạ thế độc lập trạm Cả Chợ 1 từ dây 2xAV50mm² + 1xAC50mm² thành dây ABC 3x50mm² dài : 500m.

✚ Sửa chữa đường dây hạ thế trạm Cả Chợ 1A tuyến 474 Vĩnh Thuận.

– Thay dây dẫn hạ thế hỗn hợp trạm Cả Chợ 1A từ dây 2xAV50mm² + 1xAC50mm² thành dây ABC 2x50mm² + 1xAC 50mm² (SDL) dài : 861m.

✚ Sửa chữa đường dây hạ thế trạm Cả Chợ 3 tuyến 474 Vĩnh Thuận.

– Thay dây dẫn hạ thế hỗn hợp trạm Cả Chợ 3 từ dây 2xAV50mm² + 1xAC50mm² thành dây ABC 2x50mm² + 1xAC 50mm² (SDL) dài : 957m

✚ Sửa chữa đường dây hạ thế trạm Cả Chợ 4 tuyến 474 Vĩnh Thuận.

– Thay dây dẫn hạ thế hỗn hợp trạm Cả Chợ 4 từ dây 2xAV50mm² + 1xAC50mm² thành dây ABC 2x50mm² + 1xAC 50mm² (SDL) dài : 670m.

– Thay dây dẫn hạ thế độc lập trạm Cả Chợ 4 từ dây 2xAV50mm² + 1xAC50mm² thành dây ABC 3x50mm² dài : 201m

✚ Sửa chữa đường dây hạ thế trạm Lô 8T1 tuyến 476 Vĩnh Thuận.

– Thay dây dẫn hạ thế hỗn hợp trạm Lô 8T1 từ dây 2xAV50mm² + 1xAC50mm² thành dây ABC 2x50mm² + 1xAC 50mm² (SDL) dài : 743m.

✚ Sửa chữa đường dây hạ thế trạm Lô 8T1A tuyến 476 Vĩnh Thuận.

– Thay dây dẫn hạ thế hỗn hợp trạm Lô 8T1A từ dây 2xAV50mm² + 1xAC50mm² thành dây ABC 2x50mm² + 1xAC 50mm² (SDL) dài : 1043m.

✚ Sửa chữa đường dây hạ thế trạm Lô 8T2 tuyến 476 Vĩnh Thuận.

– Thay dây dẫn hạ thế hỗn hợp trạm Lô 8T2 từ dây 2xAV50mm² + 1xAC50mm² thành dây ABC 2x50mm² + 1xAC 50mm² (SDL) dài : 741m.

– Thay dây dẫn hạ thế độc lập trạm Lô 8T2 từ dây 2xAV50mm² + 1xAC50mm² thành dây ABC 3x50mm² dài : 312m.

🔧 Sửa chữa đường dây hạ thế trạm Lô Mới 1 tuyến 476 Vĩnh Thuận.

– Thay dây dẫn hạ thế hỗn hợp trạm Lô Mới 1 từ dây 2xAV50mm² + 1xAC50mm² thành dây ABC 2x50mm² + 1xAC 50mm² (SDL) dài : 944m.

🔧 Sửa chữa đường dây hạ thế trạm Lô Mới 2 tuyến 476 Vĩnh Thuận.

– Thay dây dẫn hạ thế hỗn hợp trạm Lô Mới 2 từ dây 2xAV50mm² + 1xAC50mm² thành dây ABC 2x50mm² + 1xAC 50mm² (SDL) dài : 265m.

– Thay dây dẫn hạ thế độc lập trạm Lô Mới 2 từ dây 2xAV50mm² + 1xAC50mm² thành dây ABC 3x50mm² dài : 783m.

Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu:

Giám sát thi công gói thầu thi công xây lắp thuộc các công trình trên bao gồm giám sát về chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động và bảo vệ môi trường trong quá trình thi công theo Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng

II. Phạm vi công việc:

1. Mô tả chi tiết phạm vi công việc đối với nhà thầu, nguồn vốn, tên cơ quan thực hiện dự án/dự toán mua sắm, thời gian, tiến độ thực hiện, số tháng - người hoặc ngày – người cần thiết (nếu có).

- Cung cấp dịch vụ tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình.
- Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị, giám sát công tác thí nghiệm hiện trường xác định sức chịu tải của đất nền, giám sát thi công móng bê tông theo Điều 26 của Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.
- Hàng tuần báo các tiến độ về Ban QLDA-PCAG.
- Báo cáo định kỳ hàng tháng, báo cáo nghiệm thu giai đoạn, báo cáo nghiệm thu hoàn thành và các giai đoạn khó khăn để chủ đầu tư nắm bắt kịp thời để đẩy nhanh tiến độ.
- Kiểm tra, Cập nhật hình ảnh, ký xác nhận các biên bản nghiệm thu công việc thi công, chuyển bước thi công, nhật ký ... trên chương trình Quản lý đầu tư xây dựng (IMIS) do Tập đoàn Điện lực Việt Nam ban hành.

- a) Nguồn vốn: Vốn sửa chữa lớn.
- b) Tên cơ quan thực hiện dự án: Công ty Điện lực An Giang
- c) Thời gian, tiến độ thực hiện: 90 ngày (trong đó thời gian giám sát 75 ngày, đồng bộ với thời gian thi công).

2. Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn. Trong đó phải nêu rõ loại công việc dựa trên đơn giá và khối lượng, loại công việc tính theo lương chuyên gia.

Trong suốt quá trình thi công xây lắp công trình, đơn vị tư vấn giám sát phải thực hiện những nguyên tắc sau:

- a) *Thiết lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu, tính chất, quy mô công trình, trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận trong việc quản lý chất lượng công trình xây dựng.*
- b) *Cơ cấu, sơ đồ tổ chức nhân sự hợp lý.*
- c) *Năng lực cần thiết của từng vị trí theo điều kiện năng lực của tổ chức cá nhân trong hoạt động xây dựng tuân thủ Nghị định 15/2021/NĐ-CP, Nghị định 100/2018/NĐ-CP.*
- d) *Phân công trách nhiệm, quyền hạn của các cá nhân rõ ràng, đầy đủ.*
- e) *Kế hoạch huy động nhân lực, thiết bị thi công theo tiến độ thi công.*
- f) *Kiểm tra và giám sát thường xuyên, liên tục có hệ thống quá trình Nhà thầu thi công xây dựng công trình triển khai các công việc tại hiện trường. Kết quả kiểm tra đều phải có ghi nhật ký giám sát, biên bản kiểm tra theo quy định.*
- g) *Hợp tác với chủ đầu tư và bảo vệ chủ đầu tư trong các vấn đề liên quan tới công trình.*
- h) *Kiểm tra thiết kế bản vẽ thi công (đơn vị tư vấn thiết kế lập), biện pháp tổ chức thi công, kế hoạch tiến độ thi công, công tác an toàn, vệ sinh môi trường theo hợp đồng (nhà thầu thi công lập).*
- i) *Kiểm tra hồ sơ pháp lý và hồ sơ thiết kế. Nêu ra các ý kiến tư vấn hoặc kiến nghị với chủ đầu tư những vấn đề chưa tốt trong hồ sơ thiết kế thi công. Xử lý tại hiện trường các vấn đề kỹ thuật mà không ảnh hưởng đến chất lượng, giá thành và thời gian hoàn thành công trình nhưng phải được sự cho phép của chủ đầu tư.*
- j) *Duy trì liên hệ với Nhà thầu đảm bảo công trình xây dựng được thực hiện theo đúng hồ sơ thiết kế, các điều kiện kỹ thuật của công trình, các tiêu chuẩn, quy phạm và thời hạn ghi trong hợp đồng.*
- k) *Kiểm tra hệ thống đảm bảo chất lượng, kế hoạch chất lượng, quy trình và biện pháp tự kiểm tra chất lượng của nhà thầu nhằm thi công công trình đúng theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế và hợp đồng. Kiểm tra vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng tại hiện trường theo đúng yêu cầu của hồ sơ thiết kế, yêu cầu kỹ thuật của công trình, các tiêu chuẩn, quy phạm về chất lượng và quy cách vật liệu đưa vào sử dụng trong công trình. Kiểm tra an toàn phòng chống cháy nổ trong quá trình thi công. Kiểm tra thiết bị tại hiện trường có phù hợp với công nghệ và đã qua kiểm định vào sử dụng tại công trình, biện pháp phòng hộ an toàn.*
- l) *Kiểm tra phân tích các đề nghị khối lượng phát sinh ngoài hợp đồng của Nhà thầu.*

- m) Kiểm tra tiến độ công trình, chất lượng thi công, nghiệm thu công việc, bộ phận hạng mục công trình, xác nhận khối lượng thực hiện.*
- n) Đơn đốc chỉnh lý các văn bản hợp đồng và tài liệu kỹ thuật.*
- o) Tham gia cùng chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế, Nhà thầu xây lắp tiến hành công tác nghiệm thu theo quy định, hoàn công công trình, chuẩn bị báo cáo nghiệm thu hoàn thành công trình.*

Đơn vị tư vấn giám sát phải thực hiện công tác giám sát chất lượng thi công xây dựng công trình theo đúng những quy định tại:

Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng và Thông tư số 04/2019 ngày 16/8/2019/TT-BXD của Bộ Xây dựng về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

Ngoài ra, đơn vị tư vấn giám sát phải lập đề cương giám sát, soạn thảo các nội dung phục vụ công tác kiểm tra và nghiệm thu dựa trên các quy trình quy phạm theo đúng từng hạng mục và cho từng phần việc cụ thể của hạng mục đó như:

a) Nội dung giám sát thi công xây lắp trong giai đoạn chuẩn bị xây lắp: Cán bộ giám sát phải kiểm tra giám sát công tác trắc đạc, kiểm tra các điều kiện khởi công công trình, kiểm tra vật tư, vật liệu đem về công trường. Mọi vật tư, vật liệu không đúng tiêu chuẩn chất lượng theo hợp đồng, phải đưa khỏi phạm vi công trường mà không được phép lưu giữ trên công trường. Những thiết bị không phù hợp với công nghệ và chưa qua kiểm định không được đưa vào sử dụng hay lắp đặt. Khi thấy cần thiết, có thể yêu cầu lấy mẫu kiểm tra lại chất lượng vật liệu, cấu kiện và chế phẩm xây dựng. Kiểm tra chất lượng hồ sơ, tài liệu pháp lý, tài liệu thiết kế, tài liệu khảo sát xây dựng công trình, tài liệu thiết kế tổ chức thi công, tài liệu tiêu chuẩn quy phạm kỹ thuật áp dụng.

b) Nội dung giám sát thi công trong giai đoạn thi công xây lắp: Theo dõi, giám sát thường xuyên công tác thi công xây lắp và lắp đặt thiết bị. Kiểm tra hệ thống đảm bảo chất lượng, kế hoạch chất lượng của nhà thầu nhằm đảm bảo việc thi công xây lắp theo đúng hồ sơ thiết kế đã được duyệt:

+ Kiểm tra biện pháp thi công, tiến độ thi công, biện pháp an toàn lao động mà nhà thầu đề xuất. Kiểm tra xác nhận khối lượng hoàn thành, chất lượng công tác đạt được và tiến độ thực hiện các công tác. Lập báo cáo tình hình khối lượng, chất lượng, tiến độ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường phục vụ giao ban thường kỳ của chủ đầu tư. Phối hợp các bên thi công và các bên liên quan giải quyết những phát sinh trong quá trình thi công. Thực hiện nghiệm thu các công tác xây lắp. Lập biên bản nghiệm thu theo bảng biểu qui định.


+ Phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế đề báo cáo và đề xuất với Ban Quản lý dự án và chủ đầu tư để yêu cầu nhà thầu hiệu chỉnh; Đề xuất kiểm định lại chất


lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình và công trình xây dựng khi có nghi ngờ về chất lượng..


+ Giám sát công tác thí nghiệm, thử nghiệm; Giám sát an toàn trong thi công xây lắp; Giám sát vệ sinh môi trường trong thi công xây lắp, báo cáo kịp thời cho chủ đầu tư biết các trường hợp vi phạm.

+ Chụp hình thể hiện kết quả giám sát tại từng thời điểm khi thi công, tại các bước nghiệm thu chuyển bước thi công cho các hạng mục công trình khuất lắp, cho đấu nối cáp ngầm và các hạng mục công trình khác bằng hình ảnh cụ thể rõ ràng (ảnh chụp thể hiện ký hiệu cấu kiện, vị trí cấu kiện, tọa độ, không gian và thời gian nghiệm thu) cụ thể như sau:


✓ Về chụp hình ảnh trong công tác giám sát: Theo quy định của chương trình Quản lý đầu tư xây dựng (IMIS) của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.


 Các hình ảnh hiện trạng công trình trong quá trình thi công điển hình phải được chụp ảnh lưu vào hồ sơ. Các hình ảnh điển hình công trình bao gồm:

 Mặt bằng hồ móng sau khi đào, xử lý và cho phép nghiệm thu đổ bê tông cấu kiện che khuất, trừ các hố móng kênh mương theo tuyến, dọc đường giao thông.

 Hình ảnh tổng thể khối đổ bê tông sau khi lắp dựng cốt thép, cốppha, chi tiết đặt sẵn (nếu có) để nghiệm thu cho phép đổ bê tông kết cấu.

 Các hình ảnh điển hình trước khi xử lý và sau khi kết thúc xử lý sự cố.

 Các hình ảnh điển hình khác liên quan đến công tác chuyển bước thi công, chuyển giai đoạn thi công mà sau đó sẽ bị che khuất bởi kết cấu công trình.

 Các hình ảnh khác theo yêu cầu của chủ đầu tư hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan yêu cầu trong quá trình kiểm tra giám sát công trình.

✓ Hình ảnh chụp và được lưu trữ theo định dạng được các bên thỏa thuận trước khi thi công, phải gắn với thời gian và không gian thực và là một phần của nhật ký thi công. Các hình ảnh đó được trích xuất những nội dung cần thiết đưa vào hồ sơ nghiệm thu công trình xây dựng theo yêu cầu nghiệm thu.

c) Nội dung giám sát thi công trong giai đoạn hoàn thành xây dựng công trình: Tư vấn giám sát phải kiểm tra, tập hợp toàn bộ hồ sơ pháp lý và tài liệu về quản lý chất lượng. Lập danh mục hồ sơ, tài liệu hoàn thành công trình xây dựng. Khi kiểm tra thấy công trình hoàn thành đảm bảo chất lượng, phù hợp với yêu cầu của thiết kế và tiêu chuẩn về nghiệm thu công trình, đề xuất chủ đầu tư tổ chức tổng nghiệm thu công trình. Biên bản tổng nghiệm thu là cơ sở pháp lý để bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng và là cơ sở để quyết toán công trình.

Yêu cầu về chế độ báo cáo có liên quan đến phạm vi dịch vụ tư vấn:

a) Báo cáo kiểm tra điều kiện khởi công; Báo cáo kiểm tra điều kiện năng lực đơn vị thi công (nhân lực, máy móc, phương tiện thi công, kho bãi, cơ sở sản xuất

vật liệu xây dựng, phòng thí nghiệm); Báo cáo kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng của đơn vị thi công và các báo cáo khác có liên quan đến điều kiện thi công công trình (mặt bằng thi công, an toàn thi công, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ..).

b) Kịp thời phản ánh cho chủ đầu tư những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công kể cả công tác giải phóng mặt bằng và phối hợp với các đơn vị liên quan để giải quyết.

c) Hàng tuần vào ngày Thứ Năm Tư vấn báo cáo bằng điện thoại hoặc văn bản và hàng tháng vào ngày 30 (hoặc bất kỳ khi nào chủ đầu tư yêu cầu), Tư vấn báo cáo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết khối lượng, chất lượng, tiến độ thực hiện của tuần trước, tháng trước của các hạng mục công trình.

d) Có trách nhiệm bảo vệ và giải trình các tài liệu, hồ sơ do Tư vấn chuẩn bị trong phạm vi của hợp đồng trước các cơ quan và Hội đồng nghiệm thu của các cấp có thẩm quyền theo yêu cầu của chủ đầu tư.

e) Tạo điều kiện thuận lợi để Chủ đầu tư kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện hợp đồng thông qua bộ phận giám sát tại công trường của Chủ đầu tư.

f) Có nghĩa vụ chủ động tổ chức thực hiện dịch vụ đảm bảo tiến độ thực hiện hợp đồng đã được ký kết.

g) Phối hợp với bộ phận giám sát tại công trường của Chủ đầu tư để kiểm tra giám sát quá trình thi công của Nhà thầu và giải quyết các vướng mắc (nếu có) của công trình.

1.1. Nhiệm vụ nhà thầu tư vấn phải tiến hành trong thời gian thực hiện hợp đồng:

- Lập đề cương giám sát thi công xây dựng công trình:

- Lập kế hoạch và quy trình kiểm soát chất lượng, quy trình kiểm tra và nghiệm thu (bao gồm cả mẫu biên bản nghiệm thu), phương pháp quản lý các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình giám sát thi công xây dựng.

- Lập sơ đồ tổ chức, Phân công trách nhiệm, chức danh, quyền hạn của các cá nhân rõ ràng, đầy đủ.

- Kế hoạch huy động nhân lực theo tiến độ.

- Giám sát chất lượng thi công xây dựng công trình:

a. Thông báo về nhiệm vụ, quyền hạn của các cá nhân trong hệ thống quản lý chất lượng của chủ đầu tư, nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình, cho các nhà thầu có liên quan biết để phối hợp thực hiện;

b. Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng theo quy định tại Điều 107 của Luật Xây dựng;

c. Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm: Nhân lực, thiết bị thi công,

phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình;

d. Kiểm tra biện pháp thi công xây dựng của nhà thầu so với thiết kế biện pháp thi công đã được phê duyệt;

đ. Xem xét và chấp thuận các nội dung do nhà thầu trình quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng và Thông tư số 04/2019 ngày 16/8/2019/TT-BXD của Bộ Xây dựng về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng và yêu cầu nhà thầu thi công chỉnh sửa các nội dung này trong quá trình thi công xây dựng công trình cho phù hợp với thực tế và quy định của hợp đồng. Trường hợp cần thiết, chủ đầu tư thỏa thuận trong hợp đồng xây dựng với các nhà thầu về việc giao nhà thầu giám sát thi công xây dựng lập và yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng thực hiện đối với các nội dung nêu trên;

e. Kiểm tra và chấp thuận vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình;

g. Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu thi công xây dựng công trình và các nhà thầu khác triển khai công việc tại hiện trường theo yêu cầu về tiến độ thi công của công trình;

h. Giám sát việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường đối với các công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; giám sát các biện pháp đảm bảo an toàn đối với công trình lân cận, công tác quan trắc công trình;

i. Giám sát việc đảm bảo an toàn lao động theo quy định của quy chuẩn, quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật về an toàn lao động;

k. Đề nghị chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh thiết kế khi phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế;

l. Tạm dừng thi công đối với nhà thầu thi công xây dựng khi xét thấy chất lượng thi công xây dựng không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, biện pháp thi công không đảm bảo an toàn; chủ trì, phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình và phối hợp xử lý, khắc phục sự cố theo quy định của Nghị định 06/2021/NĐ-CP;

m. Kiểm tra tài liệu phục vụ nghiệm thu; kiểm tra và xác nhận bản vẽ hoàn công;

n. Tổ chức thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định tại Nghị định 06/2021/NĐ-CP;

o) Thực hiện nghiệm thu công việc xây dựng để chuyển bước thi công, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định; kiểm tra và xác nhận khối lượng thi công xây dựng hoàn thành;

p) Tổ chức lập hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng;

q) Thực hiện các nội dung khác theo quy định của hợp đồng xây dựng.

3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV: Quý IV năm 2025

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

Các báo cáo phải nộp và tiến độ nộp báo cáo: Hàng tuần vào ngày Thứ Năm, Tư vấn báo cáo bằng điện thoại hoặc văn bản và hàng tháng vào ngày 30 (hoặc bất kỳ khi nào chủ đầu tư yêu cầu), Tư vấn báo cáo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết khối lượng, chất lượng, tiến độ thực hiện của tuần trước, tháng trước của các hạng mục, giai đoạn và hoàn thành công trình

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Yêu cầu về nhân sự cần thiết cho gói thầu và cho từng vị trí: Phải có ít nhất 09 người, trong đó 01 giám sát trưởng và 08 giám sát viên.

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

Dự kiến khả năng cung cấp điều kiện làm việc, cán bộ hỗ trợ của chủ đầu tư và những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình

Cung cấp cho nhà thầu các tài liệu chủ trương liên quan đến gói thầu nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu tư vấn thực hiện nhiệm vụ của mình.

- Các yêu cầu khác của nhà thầu có liên quan đến công việc tư vấn nhưng không trái với Luật Đấu thầu (cán bộ hỗ trợ giải đáp thắc mắc, hướng dẫn bổ sung, ...)

- Thông báo quyết định về nhiệm vụ, quyền hạn của người giám sát thi công xây dựng công trình cho nhà thầu thi công xây dựng công trình và đơn vị thiết kế biết để phối hợp thực hiện.

- Khi phát hiện các sai phạm về chất lượng công trình xây dựng của nhà thầu thi công xây dựng công trình thì phải buộc nhà thầu dừng thi công và yêu cầu khắc phục hậu quả.

- Cùng hợp tác với tư vấn giám sát và tạo điều kiện đến mức tối đa cho tư vấn giám sát trong quá trình thực hiện hợp đồng.